

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ CÁT
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2022/HNGĐ-ST
Ngày 20-12-2022
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ CÁT, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Văn Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Tô Đình Phương.
- Bà Huỳnh Thị Tuyết Mai.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Hoài Thư – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Bùi Trường Viên – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 430/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2022 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Mỹ H**, sinh năm: 1988; nơi cư trú: Thôn Đ, xã L, huyện T, tỉnh Bình Định (có mặt).

Bị đơn: Anh **Đào Văn M**, sinh năm: 1987; nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện P, tỉnh Bình Định (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 08 tháng 6 năm 2022 và các lời khai, cũng như tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Trần Thị Mỹ H yêu cầu:

1.1. Về hôn nhân: Chị Trần Thị Mỹ H và anh Đào Văn M có tìm hiểu và đi đến hôn nhân với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Bình Định vào ngày 20 tháng 12 năm 2012. Sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được hai năm đầu thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh M không lo làm ăn, vợ chồng bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên cãi vã. Định điểm của mâu thuẫn từ đầu năm 2022 chị và anh M không sống chung với nhau như vợ chồng cho đến nay và cũng từ đó vợ chồng không ai

quan tâm đến ai. Nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không thể nào hàn gắn được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đào Văn M.

1.2. Về con chung của vợ chồng: Chị và anh Đào Văn M có 01 con chung tên Đào Ngọc Gia B, sinh ngày 10/10/2013, hiện đang sống với chị. Khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi con và không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con.

1.3. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.1. Bị đơn anh Đào Văn M trình bày: Về điều kiện kết hôn giống như chị Trần Thị Mỹ H khai, cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến cuối năm 2021 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do chị H có hành vi ngoại tình với người khác nên tình cảm vợ chồng không thể nào hàn gắn được. Nay chị Trần Thị Mỹ H yêu cầu ly hôn thì anh đồng ý.

2.2. Về con chung của vợ chồng: Anh và chị Trần Thị Mỹ H có 01 con chung như chị H khai. Khi ly hôn anh yêu cầu được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con vì chị H không chăm lo cho con, về phía gia đình chị H thì cha chị H thần kinh không ổn định nên anh không thể giao con cho chị H nuôi được.

2.3. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bài phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhận dân huyện Phù Cát tại phiên tòa hôm nay đã nêu rõ trình tự thủ tục tố tụng dân sự từ khi thụ lý đến khi xét xử đúng theo quy định pháp luật.

Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hôn nhân: Ghi nhận sự thuận tình ly hôn của chị H và anh M.

Về con chung: Giao cháu Đào Ngọc Gia B cho chị H tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Trần Thị Mỹ H và anh Đào Văn M không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí HNST: Chị Trần Thị Mỹ H phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Mỹ H và anh Đào Văn M kết hôn vào năm 2012, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Bình Định vào ngày 20 tháng 12 năm 2012. Hôn nhân của chị H và anh M là hợp pháp, phù hợp với Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình. Trong quá trình chung sống thời gian đầu vợ chồng hạnh phúc, sau đó chị H và anh M phát sinh mâu thuẫn, nguyên

nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không tin tưởng lẫn nhau, anh mạnh nghi ngờ lòng chung thủy của chị H, vợ chồng không hiểu nhau nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã. Đỉnh điểm của mâu thuẫn từ cuối năm 2021 chị H và anh M không sống chung với nhau như vợ chồng cho đến nay và cũng từ đó vợ chồng không ai quan tâm đến ai. Nay chị H yêu cầu được ly hôn với anh M, anh M đồng ý vì tình cảm vợ chồng không còn. Nghĩ nên áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình ghi nhận sự thuận tình ly hôn của chị H và anh M là phù hợp với quy định của pháp luật và thực tế cuộc sống.

[2] Về con chung: Chị Trần Thị Mỹ H và anh Đào Văn Mạnh có 01 con chung tên Đào Ngọc Gia B, sinh ngày 10 tháng 10 năm 2013, hiện đang sống với chị H. Chị H và anh M đều có nguyện vọng nuôi cháu B, nguyện vọng này của anh chị là chính đáng. Anh M cho rằng chị H có hành vi ngoại tình nên chăm sóc con không tốt, hơn nữa chị H ở cùng với cha chị nhưng cha chị H thần kinh không ổn định. Chị H yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu B vì lâu nay cháu Bảo ở và học tập tại xã xã P, huyện T. Tại biên bản lấy lời khai ngày 04 tháng 11 năm 2022 cháu B có nguyện vọng được ở với chị H, nhằm tránh xáo trộn cuộc sống của cháu B, nghĩ nên áp dụng khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, giao cháu Đào Ngọc Gia B cho chị H tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật và thực tế cuộc sống của cháu B.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Trần Thị Mỹ H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung và nghĩa vụ tài sản chung: Chị Trần Thị Mỹ H và anh Đào Văn M không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí HNST: Chị Trần Thị Mỹ H phải chịu theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định phát biểu quan điểm phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận sự thuận tình ly hôn của chị Trần Thị Mỹ H và anh Đào Văn M.

2. Về con chung: Giao cháu Đào Ngọc Gia B, sinh ngày 10 tháng 10 năm

2013 cho chị H tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Hội đồng xét xử không xem xét.

Bên không trực tiếp nuôi con được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản, khi cần thiết các bên được quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

4. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí HNST: Chị Trần Thị Mỹ H phải chịu 300.000 đồng sung ngân sách Nhà nước, chị H đã nộp tạm ứng án phí khởi kiện 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0011692 ngày 04/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Cát nay được khấu trừ.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai có mặt các đương sự, các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Phù Cát;
- Chi cục THADS huyện Phù Cát;
- UBND xã L, huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Cao Văn Đức